SỬ DỤNG TIÊU ĐỀ ĐỀ MỤC

ThS. NGUYỄN XUÂN HÒA
Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

Tiêu đề đề mục (TĐĐM) là những từ ngữ được dùng để biểu thị nội dung tài liệu thư viện (Chan, 2005). Những từ ngữ này sử dụng một loại *ngôn ngữ tiền kết hợp – pre-coordination language* hay còn được gọi là *ngôn ngữ tiêu đề đề mục – subject heading language*. Đây là loại ngôn ngữ tư liệu có ngữ pháp rõ ràng bao gồm những nguyên tắc ấn định tiêu đề đề mục chặt chẽ. Ngoài ra được *kiểm soát tính có thẩm quyền – authority control* cao bằng cách dựa vào những *tập tin có thẩm quyền đề mục – subject authority file* của các thư viện và nhất là các *khung tiêu đề đề mục – list of subject headings* chuẩn như LCSH (Library of Congress Subject Headings), Sears List (Sears List of Subject Headings), và MeSH (Medical Subject Headings). Do đó, trong công việc *kiểm soát thư tịch – bibliographic control,* việc kiểm soát *thuật ngữ có thẩm quyền – authority term* trong hệ thống TĐĐM là quan trọng nhất.

Mỗi *tiêu đề đề mục – subject heading* thể hiện một nội dung của tài liệu; nếu tài liệu có nhiều nội dung thì có nhiều TĐĐM. Đó là lý do khái niệm *subject ở đây không mang ý nghĩa chủ đề* (chỉ có một nội dung chủ yếu); mà mang ý nghĩa *đề mục* (có nhiều nội dung hay nội dung từng phần). Do đó dùng thuật ngữ *đề mục chủ đề* trong ngữ cảnh *subject heading* là hoàn toàn SAI về mặt chuyên môn nghiệp vụ và ngữ nghĩa.

Sử dụng TĐĐM để hình thành *mục lục đề mục – subject catalog* trong hệ thống tra cứu của thư viện nhằm hai mục đích:

1. Phản ánh nội dung vốn tài liệu;
2. Phục vụ truy cập theo chủ đề.

1. Mục lục đề mục phản ánh nội dung vốn tài liệu.

Vốn tài liệu là *sưu tập thư viện – library collection* hay *holdings* bao gồm tài liệu in ấn và không phải in ấn. Chỉ có TĐĐM với ngôn ngữ tiền kết hợp mới làm công việc biểu thị nội dung tài liệu; cho nên theo truyền thống, để ***giới thiệu nội dung kho sách người ta sử dụng hệ thống mục lục đề mục với chỉ biên mục đề mục theo TĐĐM.***

Trong hệ thống mục lục đề mục phiếu, TĐĐM được đánh máy trên dòng đầu tiên của phiếu chính và xếp theo thứ tự chữ cái (Hình 1). Hệ thống mục lục đề mục được tổ chức tốt để phản ánh nội dung kho sách là niềm tự hào của thư viện, vì biên mục đề mục mang tính nghiệp vụ cao nhất: vừa bảo đảm tính kỹ thuật trong việc vận dụng ngữ pháp và nguyên tắc vừa mang tính nghệ thuật trong việc dùng từ, khiến cho ***TĐĐM mang tính chất vừa khoa học vừa đại chúng***.

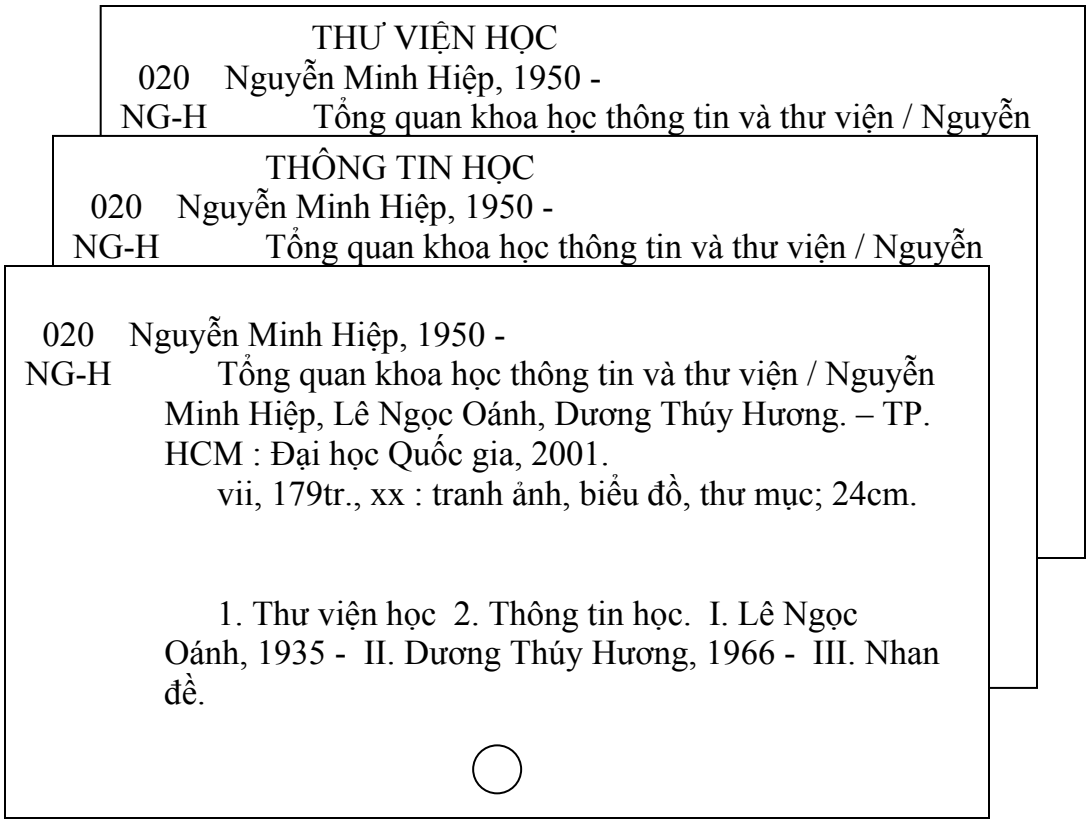

Hình 1. Phiếu chính và phiếu phụ đề mục

Trong mục lục trực tuyến, một phần của hệ thống mục lục đề mục được liệt kê để người sử dụng *dò tìm – browsing* mỗi khi tìm tin theo từ khóa trong TĐĐM. (Hình 2). *Yếu tố dẫn mục – entry element* chứa từ khóa cần tìm.

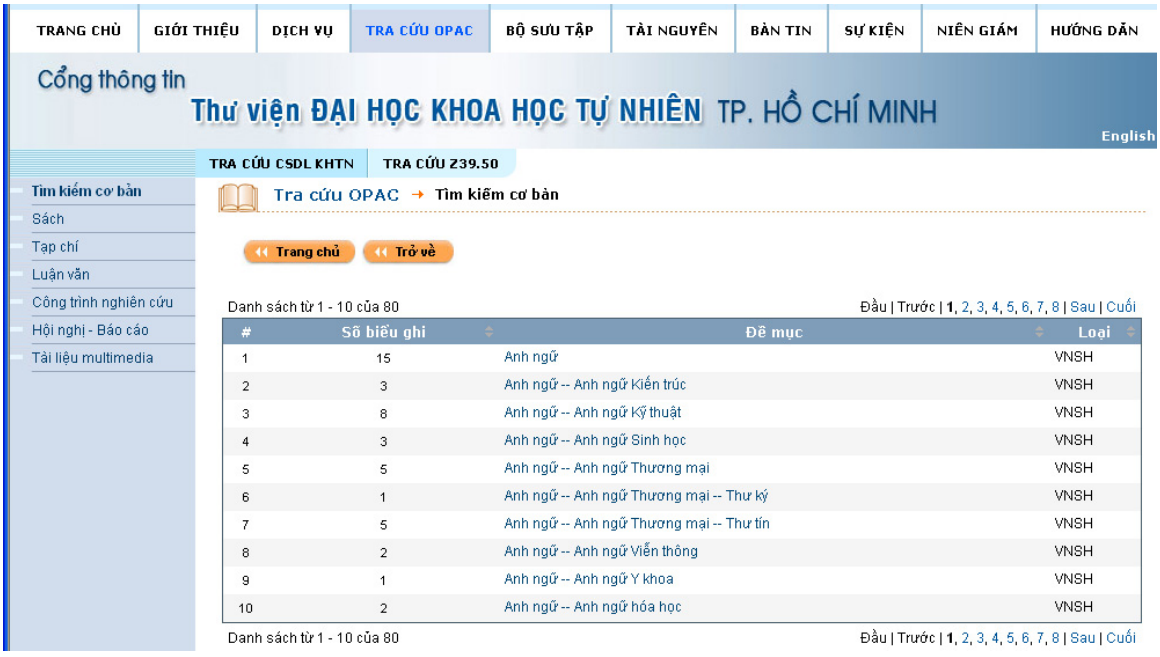

Hình 2. Mục lục đề mục liệt kê danh sách tiêu đề đề mục theo từ khóa “Anh ngữ”

Trong MARC, tất cả các trường biểu thị TĐĐM từ 600-662 đều được liệt kê TĐĐM tương ứng trong hệ thống mục lục đề mục (ngoại trừ trường 653 biểu thị từ khóa tự do chỉ đề tài).

Các trường TĐĐM thông dụng bao gồm:

600 Tên cá nhân
610 Tên tập thể
611 Tên hội nghị
630 Nhan đề đồng nhất
650 Thuật ngữ đề tài
651 Tên địa lý

Như vậy chính MARC đã hướng dẫn chúng ta chỉ sử dụng TĐĐM để xây dựng hệ thống mục lục đề mục nhằm phản ánh nội dung kho sách nói riêng và vốn tài liệu nói chung. Hay nói một cách khác, muốn thể hiện nội dung kho sách cho độc giả thông qua hệ thống mục lục đề mục, thì hệ thống mục lục này chỉ bao gồm TĐĐM. Trong trường hợp có người muốn dùng từ khóa để định chủ đề cho sách thì từ khóa này phải được đặt trong trường 653, có nghĩa rằng từ khóa này không xuất hiện trong hệ thống mục lục đề mục.

2. Mục lục đề mục phục vụ truy cập theo chủ đề.

Trong trường hợp *truy cập theo chủ đề - subject access*, TĐĐM ngoài việc đóng vai trò định vị thông tin theo chủ đề giống như từ chuẩn (trong *từ điển từ chuẩn – thesaurus*) và từ khóa tự do chỉ đề tài; còn giúp việc khảo cứu bằng cách tập trung tài liệu theo đề tài chính xác nhờ sử dụng ngôn ngữ tiền kết hợp.

Thông tin khoa học hay thông tin tư liệu có khối lượng lớn trong những cơ sở dữ liệu cần phải được nhanh chóng tổ chức cho người sử dụng truy cập theo chủ đề. Từ điển từ chuẩn đáp ứng yêu cầu này. Từ điển từ chuẩn thường tập hợp các từ chuẩn theo cùng một chuyên ngành với cấu trúc phân cấp hợp lý nhưng khá đơn giản, do đó từ chuẩn mặc dù cũng là *từ vựng có kiểm soát – controlled vocabulary*, nhưng chỉ là *ngôn ngữ hậu kết hợp – post coordination language* dùng để *chỉ mục - indexing* thông tin tư liệu và phân tích bài tạp chí. Không dùng để biên mục sách. Tuy nhiên TĐĐM cũng được dùng để biên mục thông tin tư liệu.

3. Việc sử dụng Tiêu đề đề mục ở Việt Nam.

Trên con đường hướng đến hội nhập, hệ thống thư viện Việt Nam còn chịu nhiều áp lực bởi quán tính của những giá trị cũ. Trong lĩnh vực biên mục, những giá trị cũ như ***thói quen xây dựng mục lục phân loại và sử dụng từ khóa một cách rộng rãi*** đã làm lu mờ giá trị đích thực của TĐĐM. Hay nói một cách khác đại đa số cán bộ biên mục hiểu biết về TĐĐM quá hạn chế. Hệ quả là do việc đào tạo chính quy và giáo trình về "Định chủ đề" là thiếu chính xác. Có một số bài viết minh họa vấn đề này như sau:

1. ***Bản chất công việc định chủ đề*** / Nguyễn Minh Hiệp. – Tạp chí Thư viện Việt Nam. – Số 3(7) 9-2006, tr. 26-32.
   http://www.glib.hcmuns.edu.vn/bantin/bt106/Bai3.pdf

2. ***Vấn đề định chủ đề đề đối với ngành biên mục học hiện nay*** / Nguyễn Minh Hiệp. – Thư viện-Công nghệ thông tin. – 5-2008, tr. 2-9 http://www.glib.hcmuns.edu.vn/bantin/bt508/bai1.pdf
3. ***Đào tạo cán bộ thư viện phụ trách công tác thiết lập tiêu đề đề mục trong các thư viện*** / Lê Ngọc Oánh. – Tạp chí Thư viện Việt Nam. – Số 4(16) 10-2008, tr. 3-15. http://www.glib.hcmuns.edu.vn/bantin/bt508/bai2.pdf

Trong khi đó, các thư viện đại học phía Nam trong VILASAL đã có truyền thống sinh hoạt hướng đến CHUẨN HÓA – HỘI NHẬP một cách tự phát từ thời Câu Lạc Bộ Thư viện đến nay để xây dựng và phát triển hệ thống thư viện hiện đại. Trong đó những *chuẩn thư tịch – bibliographic standards* căn bản như DDC, AACR2, MARC 21 đã được áp dụng từ hơn 10 năm nay. Nhiều năm sau, những chuẩn này mới được áp dụng đại trà cho những thư viện khác trong cả nước; tuy nhiên còn một số chuẩn vẫn chưa được áp dụng, trong đó có chuẩn biên mục đề mục theo LCSH (Library of Congress Subject Headings). VILASAL đã tiến hành một cuộc hội thảo thành công về việc thống nhất sử dụng TĐĐM cho tất cả các thư viện đại học khu vực phía Nam tại Trung tâm Thông tin-Học liệu ĐH Đà Nẵng vào tháng 5/2008.

Thiết nghĩ, hiện nay ở bất cứ ngành nghề nào, nếu thực sự muốn hình thành tri thức về ngành nghề một cách nghiêm túc thì phải tiếp cận "một cách thường xuyên" nguồn tài liệu phong phú bằng tiếng Anh về ngành nghề của mình từ sách, báo, tạp chí, World-Wide-Web, vv... Riêng đối với ngành Biên mục, muốn hiểu rõ về TĐĐM thì cần phải đọc kỹ những tài liệu kinh điển về Biên mục đề mục như sau:

1. CHAN, Lois Mai. – ***Cataloging and Classification: An Introduction.*** – 3rd edition. – Lanham, Md. : Scarecrow Press, 2007.
2. CHAN, Lois Mai. – ***Library of Congress Subject Headings: Principles and Application .*** – 4th edition. – Littleton, Colorado : Libraries Unlimited, 2005.
3. ***Library of Congress Subject Headings*** / The Cataloging Policy and Support Office, Library Services compiled. – 29th edition. – Washington DC. : Library of Congress, Cataloging Distribution, 2007.
4. Library of Congress. Subject Cataloging Division. – ***Subject Cataloging Manual : Subject Headings.*** – 5th edition. – Washington DC. : Library of Congress, 1996.
5. MILLER, Joseph và BRISTOW, Barbara. – ***Sears List of Subject Headings***. – 19th edition. – New York : The H.W. Wilson Company, 2007.
6. SATIJA, M.P. và HAYNES, Elizabeth. – ***User's Guide to Sears List of Subject Headings***. – Lanham, Maryland : The Scarecrow Press, Inc., 2008.

Những tài liệu này hiện có trong tủ sách nghiệp vụ của Thư viện Đại học Khoa học Tự nhiên TP. Hồ Chí Minh.